



**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỈNH BẮC KẠN**

**QUY TRÌNH  
KIỂM TRA, XÁC NHẬN HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO  
VỆ MÔI TRƯỜNG THEO QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO  
CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

**Mã hiệu: 06/QTr-MT**

**Lần ban hành: 01**

**Ngày tháng ban hành: 09/9/2020**

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Người viết</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
<b>Họ và tên</b>	Lục Thanh Hải	Nông Đức Di	Nông Văn Kỳ
<b>Chữ ký</b>			
<b>Chức vụ</b>	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc

## MỤC LỤC

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÀN LƯU

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi

#### 1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự, cách thức và thời gian giải quyết các bước công việc của TTHC gắn với trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận tham mưu giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về môi trường và cung cấp dịch vụ công về môi trường trên địa bàn tỉnh

#### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện dịch vụ hành chính công phù hợp với thẩm quyền giải quyết của cơ quan.

- TTPVHCC tỉnh Bắc Kạn nhận hồ sơ và trả kết quả, Phòng Môi trường có trách nhiệm thực hiện quy trình này.

#### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường.

- Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

#### 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND : Ủy ban nhân dân
- ISO: Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001
- TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	- Một (01) văn bản đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường;	x	
	- Bảy (07) bản báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.	x	
	- 01 bản sao quyết định phê duyệt kèm theo bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;	x	
	- 01 văn bản của Cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh thông báo kết quả kiểm tra việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án	x	
<b>5.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.4</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	- Trường hợp không cần tiến hành lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu môi trường để kiểm chứng: 15 ngày làm việc (trường hợp 1); - Trường hợp phải lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu môi trường để kiểm chứng: 30 ngày làm việc (trường hợp 2);		
<b>5.5</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>		
	TTPVHCC tỉnh Bắc Kạn		
<b>5.6</b>	<b>Lệ phí</b>		
	Không		
<b>5.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>		

**QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC**



TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>- Nhận hồ sơ trực tuyến: Xem xét đầy đủ thành phần, số lượng, hồ sơ, định dạng file đính kèm cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết.</p> <p>- Nhận hồ sơ trực tiếp: Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết.</p>	Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/2	
B2	Phân công phòng chuyên môn giải quyết.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4	
B3	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Môi trường	1/4	
B4	Xem xét, kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tiến hành các bước thẩm định tiếp theo, nếu hồ sơ không đạt yêu cầu có văn bản thông báo cho chủ dự án.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	04	
B5	Xử lý, thẩm định hồ sơ.	Công chức được giao xử lý hồ sơ; các thành phần Đoàn kiểm tra	06	
B6	Sau khi kiểm tra, nếu hồ sơ đủ điều kiện làm các bước tiếp theo, nếu hồ sơ không đủ điều kiện có văn bản	Công chức được giao xử lý hồ sơ	- 02 (đối với trường hợp	

	thông báo cho chủ dự án tiếp tục hoàn thiện.		không phải đo đạc, lấy và phân tích mẫu chất thải bổ sung); - 17 (đối với trường hợp phải đo đạc, lấy và phân tích mẫu chất thải bổ sung);	
B7	Soạn thảo Tờ trình; Dự thảo Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án, trình lãnh đạo phòng xem xét trình lãnh đạo Sở.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	01	
B8	Duyệt nội dung, ký tắt và trình lãnh đạo Sở ký Tờ trình phê duyệt kèm dự thảo Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.	Lãnh đạo Phòng	1/2	
B9	Ký Tờ trình kèm dự thảo Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án, chuyển đến Văn thư Sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4	
B10	Nhận Văn bản, hồ sơ từ Lãnh đạo Sở, cho số, vào sổ, phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/4	

B11	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng.	Văn thư Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	1/4	
B12	Chuyển phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường.	Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	1/4	
B13	Chuyển chuyên viên xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	1/4	
B14	Xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết TTHC, chuyển Lãnh đạo phòng.	Chuyên viên phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	02	
B15	Chuyển Lãnh đạo Văn phòng duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	1/4	
B16	Duyệt kết quả giải quyết TTHC, Trình Thường trực UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	01	
B17	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư cơ quan phát hành.	Thường trực UBND tỉnh	1/2	
B18	Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	1/4	

B19	Cập nhật tình hình, kết quả giải quyết TTHC vào Hệ thống một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4	
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>20 ngày; 35 ngày.</b>	

## 6. BIỂU MẪU

<b>TT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên Biểu mẫu</b>	<b>File</b>
1.		Mẫu Giấy biên nhận hồ sơ hoặc sổ giao nhận hoặc phiếu hẹn	
2.		Mẫu Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc	
3.		Mẫu Bảng thống kê kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
4.		văn bản đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường (kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT)	 Phu lục 3.1
5.		báo cáo kết quả thực hiện công trình bảo vệ môi trường	 Phu lục 3.2
6.		Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT	

## 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<b>TT</b>	<b>Hồ sơ lưu</b>
<b>7.1</b>	<b>Lưu tại Sở Tài nguyên và Môi trường</b>
1.	Hồ sơ Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT
2.	Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT
<b>7.2</b>	<b>Lưu tại tỉnh</b>
3.	Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT
4.	

*Hồ sơ được lưu tại đơn vị xử lý chính, trực tiếp, thời gian lưu ... . Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành*